TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST–HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 02 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 118/2025/TLST–HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 333A khu vực 1, phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (nay là số 333A khu vực 1, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ).

* *Bị đơn*: Ông **Trần Ngọc L**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số 333A khu vực 1, phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (nay là số 333A khu vực 1, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ).

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 333A khu vực 1, phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (nay là số 333A khu vực 1, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ).

Và ông **Trần Ngọc L**, sinh năm 1968. Địa chỉ: Số 333A khu vực 1, phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (nay là số 333A khu vực 1, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Trần Ngọc L thống nhất thuận tình ly hôn.

** Về con chung*: Có 04 con chung Trần Thị Mỹ D (nữ), sinh ngày 12/01/1995, Trần Thị Mỹ P (nữ), sinh ngày 11/01/1998, Trần Ngọc T (nam), sinh ngày 25/02/2000 và Trần Hoàng Nguyên (nam), sinh ngày 12/10/2016; Đối với Trần Thị Mỹ D, Trần Thị Mỹ P và Trần Ngọc T đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét giải quyết; các đương sự thống nhất giao con chung là Trần Hoàng Nguyên cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, bà H không yêu cầu ông L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Trần Ngọc L theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

** Về tài sản chung*: Bà H và ông L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ án khác.

** Về nợ chung*: Các đương sự khai thống nhất không có, không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ án khác.

** Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) (trong đó có 75.000đ bà H nộp thay cho ông L), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001584 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng; Bà H được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cần Thơ (trước đây là Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Phan Vũ Linh

Nơi nhận:
- TAND Tp.Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 3 – Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Cần Thơ;
- UBND P.Cái Răng;
- Đương sự;
- Lưu HS.